

Số: 187/2021/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 08 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 283/2021/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị L, sinh năm 1953.

Địa chỉ ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Tăng Văn M, sinh năm 1953.

Địa chỉ ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị L và ông Tăng Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Tăng Văn M thống nhất với nhau ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị L và ông Tăng Văn M có 02 người con chung tên Tăng Văn V, sinh năm 1975 và Tăng Thị H, sinh năm 1977 đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị L và ông Tăng Văn M thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị L và ông Tăng Văn M thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị L và ông Tăng Văn M đều là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đường sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Đại an, huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký và đóng dấu)

**Thạch Thuôn**